|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Mẫu ĐKX12  Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2023/TT-BCA  ngày 01/07/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an | |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | |
| **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |

**BIỂN SỐ CŨ:** ....................................................... **BIỂN SỐ MỚI:** ....................................................................

*Màu biển: .................................................................... Màu biển: ..................................................................................*

**GIẤY KHAI ĐĂNG KÝ XE**

*...................... (1)........... Mã hồ sơ trực tuyến: ..................................................*

Tên chủ xe:....................................................................................................

Địa chỉ: ....................................................................Điện thoại: ....................

Mã định danh:*(2)……….....*Loại giấy tờ: .................Cơ quan cấp .........ngày cấp........../........ /.....

Người làm thủ tục:............................ Số giấy tờ (3)……… SĐT: .......................

Số GPKDVT (nếu có)........................Cơ quan cấp:.....................ngày cấp.......... /........ /.....

***Đặc điểm xe như sau:***

Nhãn hiệu:.................................. Số loại:.................................

Loại xe:..................... Dung tích/Công suất:............... cm3(kw); Màu sơn: ...............

Số máy:*..................................* Số khung ...............................................................

Tải trọng hàng hóa:............ kg; Số chỗ ngồi:......... ; đứng:.......... ; nằm:...... ; Năm sản xuất: ..............

Trọng lượng toàn bộ:................................. kg; Trọng lượng kéo theo: …………............... kg

Nguồn gốc *(4*Mã chứng từ LPTB: ..............................

Lý do: (5).................................................................... ...........................................

Kèm theo giấy này có:  ........................................ ........................................

............................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nơi dán bản chà số máy |  | Nơi dán bản chà số khung |

Tôi xin cam đoan về nội dung khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các chứng từ trong hồ sơ xe.

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁN BỘ ĐĂNG KÝ XE**  *Ký, ghi rõ họ tên* | ….............., ngày …...... tháng …....... năm …........  **CHỦ XE**  *(Ký số hoặc ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là xe cơ quan)* |
| (6)  *Ký số hoặc ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu* | |

**Trang 2/2**

**DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ VỀ NGUỒN GỐC CỦA XE**

Mã hồ sơ nguồn gốc xe (Số sêri Phiếu KTCLXX/Số khung phương tiện): ........................

Tên đơn vị sản xuất, lắp ráp/nhập khẩu: ..........................................

Số tờ khai nhập khẩu:. .................................................................... Ngày.................................tháng...................................năm..................

Cửa khẩu nhập: .......................................................................................

Nhãn hiệu:......................................... Số loại:............................................

Loại xe:......................... Dung tích/Công suất: ..............................cm³/kw

Số máy:................................ Số khung .....................................................

Màu sơn: ..................................Năm sản xuất: ............................................

Tải trọng hàng hóa:.......................kg. Số chỗ ngồi:..............đứng..................nằm:....................

Trọng lượng bản thân:...............kg; Trọng lượng toàn bộ: ..... kg; Trọng lượng kéo theo:......kg

Kích thước thùng (dài x rộng x cao) .............mm; Kích thước bao ................. mm

Chiều dài cơ sở: ....................mm; Kích cỡ lốp: .....................................

**DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ VỀ LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

Mã hồ sơ lệ phí trước bạ:..................... Số điện thoại:........................

Tên người nộp thuế: ........................................................

Địa chỉ:............................................................................

Mã định danh: ............Loại giấy tờ: ...............Cơ quan cấp: ..........ngày cấp ........ / ..... /............

Tên cơ quan quản lý thuế thu: .......................................................

Biển số: (nếu có) ......................................... Loại xe:...............................

Nhãn hiệu:............................ Số loại:.........................................

Số máy:............. Số khung ................................................

Dung tích /Công suất: ................................. cm³/kw Năm sản xuất: ............................

Tải trọng hàng hóa:.................. kg ; Số chỗ ngồi:......... ; đứng:............ ; nằm:...............

Giá trị tài sản tính LPTB: ..........................; Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp:.................................

Ngày nộp: ........ / ..... /............

Căn cứ miễn thu (trường hợp miễn thu LPTB): ..............................................

Ngày kê khai: ........ / ..... /............

***Ghi chú***

*Giấy khai đăng ký xe gồm 2 trang:*

*Trang 1: Phần kê khai của chủ xe; kiểm tra của cơ quan đăng ký xe;*

*Trang 2: Dữ liệu điện tử về hồ sơ đăng ký xe kèm theo; trường hợp không có dữ liệu điện tử thì điền đầy đủ các thông tin còn thiếu.*

*(1) Ghi thủ tục đăng ký xe: Đăng ký xe lần đầu; Đăng ký sang tên/di chuyển xe; Cấp đổi, cấp lại; Đăng ký xe tạm thời;*

*(2) Đối với cá nhân: Số định danh cá nhân, số CMT ngoại giao, số CMT công vụ, số CMT lãnh sự; số định danh của người nước ngoài, số Thẻ tạm trú, số Thẻ thường trú, số CMT CAND, số CMT QĐND tương ứng với đối tượng đăng ký;*

*Đối với tổ chức:Ghi mã định danh điện tử của tổ chức hoặc mã số thuế hoặc số quyết định thành lập (trường hợp chưa có mã số thuế);*

*(3) Trường hợp xe có nhiều số máy thì liệt kê tất cả các số máy của xe.*

*(4) Ghi nguồn gốc xe nhập khẩu/sản xuất lắp ráp, tịch thu.*

*(5) Ghi rõ lý do: Đăng ký xe lần đầu; đăng ký sang tên/di chuyển xe; lý do cấp đổi, cấp lại; đăng ký xe tạm thời;Trường hợp đăng ký tạm thời thì ghi địa điểm nơi đi, nơi đến; Trường hợp đăng ký sang tên xe đã chuyển quyền sở hữu qua nhiều người: ghi rõ tên tổ chức, cá nhân đã mua, địa chỉ.*

*(6) ở Bộ ghi Cục trưởng, ở Tỉnh, TP ghi Trưởng phòng; cấp huyện ghi Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố; Cấp xã ghi Trưởng Công an xã, phường, thị trấn.*